

Số: 34/NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 21 tháng 8 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
Chương trình đào tạo ngành Quản trị Kinh doanh trình độ đại học,
Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, Bộ Thông tin và Truyền thông

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 186/QĐ-KĐCLGD ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Quản trị Kinh doanh trình độ đại học của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, Bộ Thông tin và Truyền thông tại Phiên họp thứ XIX của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng) nghiên cứu và thẩm định Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo ngành Quản trị Kinh doanh trình độ đại học của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, thẩm định Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại Phiên họp thứ XIX của Hội đồng ngày 20 tháng 8 năm 2023 đã thông qua với tỉ lệ 100% (15/15/15) thành viên Hội đồng đã tán thành Nghị quyết.

QUYẾT NGHỊ:

1. Hội đồng thẩm định và thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Chương trình đào tạo ngành Quản trị Kinh doanh trình độ đại học của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông. Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” từ 4 điểm trở lên là 44 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 88,00%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (chi tiết trong Phụ lục I).

Đoàn chuyên gia đã thực hiện đánh giá ngoài độc lập, khách quan, minh bạch và tuân thủ đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào



tạo. Kết quả đánh giá chương trình đào tạo đã được cơ sở giáo dục đại học đồng thuận hoàn toàn.

2. Kiến nghị Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông cần tham khảo các kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến các tồn tại nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo (*chi tiết trong Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23 trong Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng thống nhất đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo ngành Quản trị Kinh doanh trình độ đại học của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông. *✓*

Nơi nhận:

- Học viện CNBCVT;
- Giám đốc TT KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCLGD;
- Phòng CNCL;
- Trang TTĐT cea-avuc.edu.vn;
- Lưu VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD

CHỦ TỊCH



PGS.TS. Nguyễn Phương Nga

Phụ lục I



KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRUNG TÂM NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC,
HỌNG VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG,
BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

(Kèm theo Nghị quyết số: 34/NQ-HĐKĐCLGD ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng
 Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Điểm theo tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt yêu cầu	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 1		3.67	2	66.67%
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	3			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2		4.00	3	100.00%
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	4			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3		3.67	2	66.67%
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	3			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chuẩn 4		4.00	3	100.00%
Tiêu chí 4.1	4			
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chuẩn 5		3.80	4	80.00%
Tiêu chí 5.1	4			
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	3			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	4			
Tiêu chuẩn 6		4.00	7	100.00%
Tiêu chí 6.1	4			
Tiêu chí 6.2	4			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	4			
Tiêu chí 6.7	4			



Tiêu chuẩn 7		4.20	5	100.00%
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	5			
Tiêu chuẩn 8		4.00	4	80.00%
Tiêu chí 8.1	5			
Tiêu chí 8.2	3			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 9		3.80	4	80.00%
Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chuẩn 10		3.83	5	83.33%
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	3			
Tiêu chuẩn 11		4.20	5	100.00%
Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	5			
Tiêu chí 11.4	4			
Tiêu chí 11.5	4			
Điểm đánh giá chung	3.94	3.92	44	88.00%



2/



Phụ lục II

CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG, BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

(Kèm theo Nghị quyết số: 34/NQ-HĐKĐCLGD ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông là cơ sở giáo dục đại học công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, được thành lập theo Quyết định số 516/TTg ngày 11 tháng 7 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ, là tổ chức đào tạo và nghiên cứu khoa học của Nhà nước được thí điểm đặt trực thuộc doanh nghiệp mạnh của Nhà nước là Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam, nay là Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam. Học viện được thành lập trên cơ sở sắp xếp lại 4 đơn vị, gồm Viện Khoa học kỹ thuật Bưu điện, Viện Kinh tế Bưu điện, Trung tâm Đào tạo bưu chính viễn thông I và Trung tâm Đào tạo bưu chính viễn thông II.

Khoa Quản trị Kinh doanh 1 được thành lập năm 1997 và Khoa Quản trị Kinh doanh 2 được thành lập năm 1999. Trải qua hơn 20 năm xây dựng và phát triển, đội ngũ cán bộ, giảng viên của Khoa Quản trị Kinh doanh không ngừng lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng.

Kết quả kiểm định chất lượng Chương trình đào tạo ngành Quản trị Kinh doanh trình độ đại học của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông giai đoạn từ năm 2018 đến năm 2022 đã chỉ ra những điểm mạnh nổi bật và những điểm cần khắc phục theo kiến nghị của Hội đồng:

I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo ngành Quản trị Kinh doanh phù hợp với Sứ mạng, Tầm nhìn của Học viện, phù hợp với mục tiêu chung theo quy định của Luật Giáo dục đại học.

2. Trong chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Học viện đã ban hành 3 phiên bản mô tả chương trình đào tạo cho ngành Quản trị Kinh doanh vào các năm 2019, năm 2021 và năm 2022. Các bản mô tả chương trình đào tạo đã cập nhật được những thay đổi và những nội dung mới.

3. Kết cấu, thời lượng chương trình dạy học của các học phần là hợp lý. Học viện đã xây dựng sơ đồ logic quá trình giảng dạy các học phần. Trình tự giảng dạy các học

phần được thiết kế đảm bảo điều kiện học trước, học sau, điều kiện tiên quyết; liên kết chặt chẽ giữa các học phần, đi từ cơ bản đến chuyên sâu, từ lý thuyết đến thực hành.

4. Triết lý giáo dục của Học viện là "Tri thức - Sáng tạo - Đạo đức - Trách nhiệm". Triết lý giáo dục đã được Học viện và Khoa phổ biến, thảo luận và quán triệt vào xây dựng mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra ngành Quản trị Kinh doanh; được các bộ môn triển khai vào giảng dạy.

5. Học viện có các tài liệu xác định rõ ràng về thời gian, hình thức, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và các nội dung liên quan đến đánh giá và kết quả học tập của người học.

6. Trong chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Khoa Quản trị Kinh doanh đã thực hiện 133 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Học viện; đã công bố 103 bài đăng trên tạp chí khoa học cấp ngành trong nước và 33 bài đăng trên tạp chí khoa học quốc tế; xuất bản 8 sách.

7. Cán bộ, viên chức, người lao động của Học viện được tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ hàng năm để đảm bảo quyền lợi về học tập và chế độ tài chính theo Quy chế chi tiêu nội bộ.

8. Học viện có chính sách ưu tiên trong tuyển sinh thông qua việc cấp các suất học bổng toàn phần (miễn 100% học phí trong năm học thứ nhất) và học bổng bán phần (miễn 50% học phí trong năm học thứ nhất) cho các thí sinh có kết quả thi trung học phổ thông hoặc có thành tích cá nhân, thành tích học tập cao.

9. Học viện có hệ thống phòng làm việc, phòng học, phòng thí nghiệm, thực hành/LAB, hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu cho việc giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học.

10. Học viện đã có quy định và định kỳ tổ chức việc đánh giá chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích thông qua các phương thức khác nhau như khảo sát ý kiến hài lòng của các bên liên quan, đánh giá chất lượng hoạt động của các cá nhân, đơn vị phục vụ tiện ích hàng năm, đối thoại giữa Ban Giám đốc với giảng viên và sinh viên, để làm cơ sở cho đề xuất cải tiến các dịch vụ này.

11. Kết quả khảo sát cho thấy tỷ lệ người học tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh sau 1 năm có việc làm đạt trên 85%.

II. HỘI ĐỒNG KIẾN NGHỊ:

1. Học viện nên rà soát lại mục tiêu đào tạo của chương trình đào tạo ngành Quản trị Kinh doanh để thể hiện đầy đủ hơn các yêu cầu của khung năng lực quốc gia bậc đại học và chuẩn hóa hơn cách biểu đạt mục tiêu chương trình đào tạo.

2. Học viện/Khoa cần tổ chức rà soát kỹ các đề cương chi tiết học phần của chương trình đào tạo ngành Quản trị Kinh doanh để đảm bảo tất cả các đề cương chi tiết học phần có đầy đủ các nội dung theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo,



cập nhật tài liệu giảng dạy, đảm bảo các tài liệu giảng dạy chính phù hợp với quy định hiện hành.

3. Học viện cần xác định thang đo cụ thể, khoa học về mức độ đóng góp của từng học phần vào chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo; đồng thời, cần mô tả rõ hơn về các phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra, đánh giá người học đóng góp vào việc đạt được chuẩn đầu ra của học phần.

4. Học viện nên tổ chức hội thảo/trao đổi chuyên đề về các phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá để cập nhật kịp thời các phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá mới phù hợp với ngành đào tạo.

5. Học viện cần định kỳ tổ chức phân tích độ tin cậy và độ giá trị của các phương pháp đánh giá, đề thi học phần để xác định độ tin cậy và độ giá trị của từng phương pháp kiểm tra đánh giá hoặc bài thi đánh giá kết quả học tập của người học nhằm xác định được mức độ phù hợp của các đề thi đánh giá mức độ người học đạt chuẩn đầu ra.

6. Học viện cần có chính sách và cơ chế đặc thù để thu hút giảng viên có học vị tiến sĩ và học hàm giáo sư, phó giáo sư về làm giảng viên cơ hữu để nâng cao vị thế và uy tín của đội ngũ giảng viên của Học viện và đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

7. Học viện cần chú ý đến tính đặc thù của từng chuyên ngành đào tạo, trong đó có ngành Quản trị kinh doanh khi quy hoạch đội ngũ nhân viên của các khoa, các phòng chức năng để cân đối điều chỉnh kế hoạch phát triển đội ngũ chuyên viên, nhân viên, kỹ thuật viên toàn Học viện.

8. Học viện cần xây dựng tiêu chí xét tuyển ngành Quản trị Kinh doanh phù hợp để tuyển đúng và tuyển đủ theo chỉ tiêu đã xác định trong Đề án tuyển sinh; đảm bảo được điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo của ngành.

9. Học viện cần rà soát lại danh mục các giáo trình, tài liệu tham khảo được quy định trong các đề cương chi tiết học phần để kịp thời mua bổ sung đầy đủ các tài liệu học tập cho Thư viện nhằm đáp ứng kịp thời và đầy đủ giáo trình, tài liệu học tập, tham khảo được quy định trong các đề cương chi tiết học phần của chương trình đào tạo ngành Quản trị Kinh doanh.

10. Học viện, Khoa cần có cơ chế, chính sách hỗ trợ và khuyến khích đội ngũ cán bộ, giảng viên tham gia đề xuất, đấu thầu đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ/ngành, cấp tỉnh, cấp Nhà nước để làm cơ sở thúc đẩy công bố quốc tế và hỗ trợ sự gắn kết giữa nghiên cứu khoa học với công tác giáo dục và đào tạo của Học viện.

11. Học viện/Khoa cần phân tích kỹ hơn các nguyên nhân chậm tốt nghiệp để có giải pháp hiệu quả hơn, tạo điều kiện khuyến khích sinh viên học trước, học vượt để sớm hoàn thành chương trình đào tạo, tốt nghiệp trước thời hạn, phù hợp với quy định trong

IG TÂM
CHẤT LƯỢNG
DỰ
★

Quy chế đào tạo theo tín chỉ; hằng năm cần tổng kết đánh giá hiệu quả các giải pháp đưa ra để giảm số năm tốt nghiệp trung bình của ngành học.

Trên đây là các nhóm giải pháp thuộc kiến nghị của Hội đồng, Học viện cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo ngành Quản trị Kinh doanh trình độ đại học của Học viện. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Học viện cần gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Chương trình đào tạo ngành Quản trị Kinh doanh trình độ đại học được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận Chương trình đạt tiêu chuẩn chất lượng./.



